

Bản án: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày 10/3/2023

V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Duyên
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
  1. Ông Trần Hải Đăng
  2. Ông Đỗ Ngọc Thắng
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Hồng Thảo - *Thư ký Tòa án*
- **Đại diện VKSND huyện Yên Thế tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đình Ước - *Kiểm sát viên.*

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14/12/2022 về việc "tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/02/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/QĐST – NHGĐ ngày 28/02/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1978 (xin vắng mặt)  
Địa chỉ: thôn Ch, xã Tân S, huyện Yên Thế, Bắc Giang.
- Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1975 (vắng mặt)  
Địa chỉ: thôn Ch, xã Tân S, huyện Yên Thế, Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản lấy lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh H kết hôn năm 1998, trước khi kết hôn có tìm hiểu tự nguyện và đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân S. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Chị đã về nhà nhà mẹ đẻ sống, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2022 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn anh H.

- Về nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2005 và Lê Thanh V, sinh ngày 25/12/2012. Khi ly hôn chị xin nuôi dưỡng cả 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, công nợ, công sức đóng góp trong thời gian ở chung, ruộng canh tác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay chị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

\* Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn là anh Lê Văn H trình bày:

Anh kết hôn với chị H vào năm 1998, trước khi kết hôn có tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện rồi đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân. Sau khi sống chung một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm và xảy ra cãi vã nhau đến cuối năm 2022 chị H đã bỏ về nhà ngoại sinh sống không về, anh có gọi điện nhưng chị H không về, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Anh cũng đồng ý cho cả 3 mẹ con chị H ở bên ngoại để anh giải quyết xong việc riêng của anh thì sẽ đón mẹ con chị H về nếu chị H không về thì anh vẫn để vợ chồng sống ly thân như vậy chứ anh không đồng ý ly hôn vì anh muốn cho các con có đầy đủ cả bố và mẹ. Nay chị H xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn, nếu chị H vẫn cương quyết ly hôn thì tùy chị H quyết định, anh không có ý kiến gì.

- Về nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2005 và Lê Thanh V, sinh ngày 25/12/2012. Nếu vợ chồng ly hôn thì anh đồng ý để chị H nuôi dưỡng cả 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, công nợ, công sức đóng góp trong thời gian ở chung, ruộng canh tác: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà anh H vắng mặt.

\* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đảm bảo theo quy định.

Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Xử cho chị H được ly hôn anh H, giao cho chị H nuôi dưỡng 02 con chung, chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng: Chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn và con chung với anh Lê Văn H có nơi cư trú tại thôn Ch, xã Tân S, huyện

Yên Thế, Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Yên Thế đã thụ lý giải vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành nên đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

Tại phiên tòa, chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những đương sự này là đúng quy định tại Điều 227 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh H kết hôn năm 1998 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân S nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến khoảng cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã nhau, mâu thuẫn trở nên trầm trọng, chị H đã bỏ về quê ngoại ở từ năm 2022 đến nay không về sống với anh H. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm gì nhau nữa. Nay chị H xác định không còn tình cảm với anh H và đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H. Hội đồng xét xử thấy, trong thời gian sống ly thân anh H có gọi điện bảo chị H về nhưng chị H không về sống chung, anh H không đồng ý ly hôn, vợ chồng ly thân đã lâu, anh H cũng đồng ý với cuộc sống ly thân điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần xử cho chị H ly hôn anh H là phù hợp.

[3] Về nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng chị H và anh H có 02 con chung là Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2005 và Lê Thanh V, sinh ngày 25/12/2012. HĐXX thấy, con chung hiện nay do chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh H đồng ý để chị H nuôi dưỡng cả 02 con nên cần giao 02 con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng để ổn định cuộc sống, quyền lợi mọi mặt của con chung là phù hợp.

- Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị H, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh H thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp trong thời gian ở chung, ruộng canh tác: Chị H và anh H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 146, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Lê Văn H.
2. Về con chung: Giao cho chị Lê Thị H nuôi dưỡng 02 con chung là Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2005 và Lê Thanh V, sinh ngày 25/12/2012.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh H thực hiện quyền, nghĩa vụ này

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009004 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế. Xác nhận chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CCTHADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Tân Sỏi;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Nguyễn Thị Duyên**